

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2011/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành các Biểu mẫu Hợp đồng sử dụng
trong lĩnh vực công chứng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Bộ Luật dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT/BTP-BTNMT ngày 13 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tư pháp - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện quyền của người sử dụng đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số: 55/TTr-STP ngày 19 tháng 11 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 34 Biểu mẫu hợp đồng sử dụng trong lĩnh vực công chứng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Các tổ chức hành nghề công chứng, các tổ chức, cá nhân có liên quan khi soạn thảo hợp đồng để sử dụng trong lĩnh vực công chứng phải tuân theo các nội dung cơ bản của Biểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định này.

Người sử dụng Biểu mẫu có quyền sửa đổi, bổ sung nội dung trong Biểu mẫu cho phù hợp với từng giao dịch cụ thể nhưng phải đảm bảo các nội dung cơ bản của Biểu mẫu, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Điều 3. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và định kỳ báo cáo với UBND tỉnh kết quả thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khác có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Dễm Ênuôl

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUYẾT ĐỊNH
BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG TRONG LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND
Ngày 20 tháng 01 năm 2011 của UBND tỉnh)*

I. Các Biểu mẫu hợp đồng sử dụng trong lĩnh vực công chứng:

STT	Mẫu số	Tên gọi cụ thể của Biểu mẫu	Ký hiệu
1	Mẫu số 1/HĐCĐ (Hợp đồng chuyển đổi)	1. Hợp đồng chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	M1/HĐCĐ
2	Mẫu số 2/HĐCN (Hợp đồng chuyển nhượng)	2a. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M2a/HĐCN
3		2b. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất	M2b/HĐCN
4	Mẫu số 3/HĐMB (Hợp đồng mua bán)	3a. Hợp đồng mua bán tài sản gắn liền với đất	M3a/HĐMB
5		3b. Hợp đồng mua bán căn hộ nhà chung cư	M3b/HĐMB
6		3c. Hợp đồng mua bán tài sản	M3c/HĐMB
7	Mẫu số 4/HĐTA (Hợp đồng tặng cho)	4a. Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M4a/HĐTA
8		4b. Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất	M4b/HĐTA
9		4c. Hợp đồng tặng cho tài sản gắn liền với đất	M4c/HĐTA
10		4d. Hợp đồng tặng cho căn hộ nhà chung cư	M4d/HĐTA
11		4e. Hợp đồng tặng cho tài sản	M4e/HĐTA
12	Mẫu số 5 /HĐT (Hợp đồng cho thuê)	5a. Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M5a/HĐT
13		5b. Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất	M5b/HĐT
14		5c. Hợp đồng thuê tài sản gắn liền với đất	M5c/HĐT
15		5d. Hợp đồng thuê căn hộ nhà chung cư	M5d/HĐT
16		5e. Hợp đồng thuê tài sản	M5e/HĐT

17	Mẫu số 6/HĐTC (Hợp đồng thế chấp)	6a. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M6a/HĐTC
18		6b. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của bên thứ ba	M6b/HĐTC
19		6c. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai	M6c/HĐTC
20		6d. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của bên thứ ba	M6d/HĐTC
21		6e. Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai	M6e/HĐTC
22		6f. Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của bên thứ ba	M6f/HĐTC
23		6g. Hợp đồng thế chấp căn hộ nhà chung cư	M6g/HĐTC
24		6h. Hợp đồng thế chấp căn hộ nhà chung cư của bên thứ ba	M6h/HĐTC
25		6i. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất	M6i/HĐTC
26		6k. Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất	M6k/HĐTC
27	Mẫu số 7/HĐGV (Hợp đồng góp vốn)	7a. Hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất	M7a/HĐGV
28		7b. Hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M7b/HĐGV
29		7c. Hợp đồng góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất	M7c/HĐGV
30		7d. Hợp đồng góp vốn bằng tài sản.	M7d/HĐGV
31		7e. Hợp đồng góp vốn bằng căn hộ nhà chung cư	M7e/HĐGV
32	Mẫu số 8/HĐCC	8a. Hợp đồng cầm cố tài sản	M8a/HĐCC
33	(Hợp đồng cầm cố)	8b. Hợp đồng cầm cố tài sản của bên thứ ba	M8b/HĐCC
34	Mẫu số 9/HĐUQ (Hợp đồng ủy quyền)	9. Hợp đồng ủy quyền	M9/HĐUQ

II. Hướng dẫn sử dụng các Biểu mẫu hợp đồng

(1) Tùy vào các bên tham gia hợp đồng, có thể ghi như sau:

- Trường hợp là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thì ghi: Tên cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; địa chỉ trụ sở Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; Giấy phép đăng ký kinh doanh số..., do cơ quan....cấp, ngày ...tháng...năm...; Họ tên, giấy tờ tùy thân, địa chỉ thường trú của người đại diện theo pháp luật, theo ủy quyền (địa chỉ liên hệ (nếu có).

- Trường hợp là hộ gia đình:

+ Đối với chủ hộ ghi: Họ và tên chủ hộ; ngày, tháng, năm sinh; Số CMND (hộ chiếu), ngày cấp, nơi cấp; Số sổ hộ khẩu, ngày cấp, nơi cấp; Địa chỉ liên hệ (nếu có).

+ Các thành viên khác của hộ gia đình (người có đủ năng lực hành vi dân sự) thì ghi: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; Số CMND (hộ chiếu), ngày cấp, nơi cấp.

(2) Trường hợp nhiều quyền sử dụng đất/tài sản thì lập danh mục quyền sử dụng đất/ tài sản theo thứ tự lần lượt.

(3) Trường hợp thay đổi chủ thì ghi: “thay đổi chủ do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất - Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND chứng nhận ngày ... tháng ... năm....”

(4) - Trường hợp là cá nhân thì ký và ghi rõ họ và tên;

- Trường hợp là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thì đóng dấu của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đó.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Dhăm Ênuôl

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG CHUYỂN ĐỔI QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP
 CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN**

Chúng tôi gồm có:

1. Bên chuyển đổi (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận chuyển đổi (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển đổi quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

CÁC QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN ĐỔI (2)

1. Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số....., vào sổ số..... do UBND.....cấp ngày.....(3),

Thông tin thửa đất chuyển đổi cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:
- Thời hạn sử dụng:
- Nguồn gốc sử dụng:

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

Giá trị quyền sử dụng đất do hai bên thoả thuận là:đồng
(bằng chữ:đồng Việt Nam).

2. Quyền sử dụng đất của bên B đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số, vào sổ số.....do UBND.....cấp ngày....., (3),

Thông tin thửa đất chuyển đổi cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:
- Thời hạn sử dụng:
- Nguồn gốc sử dụng:

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

Giá trị quyền sử dụng đất do hai bên thoả thuận là:đồng
(bằng chữ:đồng Việt Nam).

3. Chênh lệch về giá trị quyền sử dụng đất là:đồng
(bằng chữ:đồng Việt Nam).

ĐIỀU 2**VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Các bên chuyển đổi có nghĩa vụ giao các thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với giấy tờ về quyền sử dụng đất cho nhau vào thời điểm

.....

2. Các bên chuyển đổi có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất đối với các thửa đất chuyển đổi tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3**THANH TOÁN CHÊNH LỆCH VỀ GIÁ TRỊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Bên trả cho bên khoản chênh lệch về giá trị quyền sử dụng đất nêu tại khoản 3 Điều 1 của Hợp đồng này.

2. Phương thức thanh toán:

.....

3. Việc thanh toán khoản chênh lệch về giá trị nêu tại khoản 3 Điều 1 của Hợp đồng này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 4**TRÁCH NHIỆM NỘP LỆ PHÍ**

Lệ phí liên quan đến việc chuyển đổi quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do:

- Bên A chịu trách nhiệm nộp

- Bên B chịu trách nhiệm nộp

ĐIỀU 5**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển đổi quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;
 . Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nhận chuyển đổi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;
4. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:
 - Thửa đất không có tranh chấp;
 - Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.
5. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
6. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tạitôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số...../Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk,

CÔNG CHỨNG:

Hợp đồng chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân
 được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi
 dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của
 pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

1. Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN
VỚI ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số, vào sổ số.....do UBND.....cấp ngày.....(3),

Thông tin thửa đất chuyển nhượng cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

2. Tài sản gắn liền với đất là :

Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản có:

ĐIỀU 2

GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:.....đồng

(bằng chữ:.....đồng Việt Nam).

2. Phương thức thanh toán:

3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3**VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,
ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với giấy tờ về quyền sử dụng đất, giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho bên B vào thời điểm

2. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất, đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4**TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ**

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm.....(bằng chữ)
 tạitôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk,

CÔNG CHỨNG:

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (hoặc điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

1. Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG (2)

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số, vào sổ số..... do UBND.....cấp ngày.....(3),

Thông tin thửa đất chuyển nhượng cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

2. Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

.....

ĐIỀU 2

GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:.....đồng (bằng chữ:.....đồng Việt Nam).
2. Phương thức thanh toán:
3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm.....
2. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4**TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ**

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện đề yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất.

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7

(Các thỏa thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm.....(bằng chữ)
tạitôi....., Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk,

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

1. Bên bán (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên mua (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc mua bán tài sản gắn liền với đất theo các thoả thuận sau đây :

ĐIỀU 1

TÀI SẢN MUA BÁN (2)

Tài sản thuộc quyền sở hữu của bên A theo

.....

Thông tin tài sản mua bán cụ thể như sau :

Tài sản nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người sử dụng đất:
 - Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:
 - Thời hạn sử dụng:
 - Nguồn gốc sử dụng:
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

.....
Giấy tờ về quyền sử dụng đất có:

ĐIỀU 2

GIÁ MUA BÁN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá mua bán tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: đồng (bằng chữ: đồng Việt Nam).
2. Phương thức thanh toán:
3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT, ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm
2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4**TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ**

Thuế, lệ phí liên quan đến việc mua bán tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện đề yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản thuộc trường hợp được bán tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Tài sản và thửa đất có tài sản không có tranh chấp;

b) Tài sản và quyền sử dụng đất có tài sản không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản gắn liền với đất, thửa đất có tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tạitôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng mua bán tài sản gắn liền với đất được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/ Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN CĂN HỘ NHÀ CHUNG CƯ

Chúng tôi gồm có:

1. Bên bán (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên mua (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc mua bán căn hộ nhà chung cư theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1
CĂN HỘ MUA BÁN

Căn hộ thuộc quyền sở hữu của bên A theo

Thông tin căn hộ cụ thể như sau:

- Địa chỉ :
- Căn hộ số: tầng
- Tổng diện tích sử dụng:
- Diện tích xây dựng:
- Kết cấu nhà:
- Số tầng nhà chung cư:tầng

Căn hộ nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

ĐIỀU 2

GIÁ MUA BÁN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá mua bán căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:..... đồng
(bằng chữ:.....đồng Việt Nam).
2. Phương thức thanh toán:
3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU CĂN HỘ

1. Bên A có nghĩa vụ giao căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sở hữu căn hộ, quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sở hữu căn hộ tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc mua bán căn hộ theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về căn hộ đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Căn hộ không có tranh chấp;

b) Căn hộ không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

- 2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu căn hộ, quyền sử dụng đất;
- 2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7

(Các thỏa thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tạitôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng mua bán căn hộ nhà chung cư được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN

Chúng tôi gồm có:

1. Bên bán (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên mua (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc mua bán tài sản theo các thoả thuận sau đây :

ĐIỀU 1
TÀI SẢN MUA BÁN (2)

Tài sản thuộc quyền sở hữu của bên A/Tài sản bên A được ủy quyền bán, cụ thể như sau:

1. Loại tài sản:
2. Nhãn hiệu:.....
3. Số loại:.....
4. Màu sơn:.....
5. Số khung:.....
6. Số máy:.....
7. Năm sản xuất.....
8. Biển số đăng ký:.....
9. Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản số:....., do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

ĐIỀU 2

GIÁ MUA BÁN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá mua bán tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: đồng (bằng chữ:.....đồng Việt Nam).
2. Phương thức thanh toán:
3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN

1. Bên A có nghĩa vụ giao tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sở hữu tài sản cho bên B vào thời điểm:
2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc mua bán tài sản theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện đề yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản thuộc trường hợp được bán tài sản theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Tài sản không có tranh chấp;

b) Tài sản không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu tài sản;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
tạitôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng mua bán tài sản được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/ Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

1. Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên được tặng cho (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo các thoả thuận sau đây :

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT TẶNG CHO (2)

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số, vào sổ số..... do UBND.....cấp ngày.....(3),

Thông tin thửa đất tặng cho cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):
-

2. Tài sản gắn liền với đất là

Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản có:

Giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên làđồng
(bằng chữ:đồng Việt Nam)

ĐIỀU 2

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất, giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho bên B vào thời điểm

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất, đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3**TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ**

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện đề yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
tạitôi, Công chứng viên
Phòng Công chứng số/Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được giao kết giữa các bên:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

1. Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên được tặng cho (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO (2)

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số, vào sổ số..... do UBND.....cấp ngày.....(3),

Thông tin thửa đất tặng cho cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:
- Thời hạn sử dụng:
- Nguồn gốc sử dụng:

2. Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

.....

ĐIỀU 2

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau;

trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)

CÔNG CHỨNG:

1. Bên A:

2. Bên B:

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****HỢP ĐỒNG TẶNG CHO TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT****Chúng tôi gồm có:****1. Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A) (1):**

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên được tặng cho (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho tài sản gắn liền với đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1**TÀI SẢN TẶNG CHO (2)**

Tài sản thuộc quyền sở hữu của bên A theo

.....

,

Thông tin tài sản tặng cho cụ thể như sau :

Tài sản nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người sử dụng đất:

- Thửa đất số:

- Tờ bản đồ số:.....

- Địa chỉ thửa đất:

- Diện tích: m² (bằng chữ:)

- Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: m²

+ Sử dụng chung: m²

- Mục đích sử dụng:.....

- Thời hạn sử dụng:.....

- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

Giấy tờ về quyền sử dụng đất có:

ĐIỀU 2

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện đề yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản thuộc trường hợp được bán tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Tài sản và thửa đất có tài sản không có tranh chấp;

b) Tài sản và quyền sử dụng đất có tài sản không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản gắn liền với đất, thửa đất có tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

(Các thỏa thuận khác)

.....

ĐIỀU ...

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
tạitôi, Công chứng viên
Phòng Công chứng số/Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng tặng cho tài sản gắn liền với đất được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO CĂN HỘ NHÀ CHUNG CƯ

Chúng tôi gồm có:

1. Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên được tặng cho (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho căn hộ nhà chung cư theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1
CĂN HỘ TẶNG CHO

Căn hộ thuộc quyền sở hữu của bên A theo

.....

Thông tin căn hộ cụ thể như sau:

- Địa chỉ :
- Căn hộ số: tầng
- Tổng diện tích sử dụng:
- Diện tích xây dựng:
- Kết cấu nhà:
- Số tầng nhà chung cư:tầng

Căn hộ nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

ĐIỀU 2

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU CĂN HỘ

1. Bên A có nghĩa vụ giao căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sở hữu căn hộ, quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm
2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sở hữu căn hộ tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho căn hộ theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện đề yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về căn hộ đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Căn hộ không có tranh chấp;

b) Căn hộ không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu căn hộ, quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

(Các thỏa thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng....năm..... (bằng chữ)
tại tôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng tặng cho căn hộ nhà chung cư được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển sốTP/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO TÀI SẢN

Chúng tôi gồm có:

1. Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên được tặng cho (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho tài sản theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

TÀI SẢN TẶNG CHO (2)

Tài sản tặng cho thuộc quyền sở hữu của bên A, cụ thể như sau:

1. Loại tài sản:
2. Nhãn hiệu:.....
3. Số loại:.....
9. Màu sơn:.....
10. Số khung:.....

- 11.Số máy:.....
12.Năm sản xuất.....
13.Biển số đăng ký:.....
9. Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản số:....., do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

ĐIỀU 2

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN

1. Bên A có nghĩa vụ giao tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sở hữu tài sản cho bên B vào thời điểm
2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sở hữu tài sản tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho tài sản theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Tài sản không có tranh chấp;

b) Tài sản không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu tài sản;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ

tại, tôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

Hợp đồng tặng cho tài sản được giao kết giữa:

1. Bên A

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng trước sự có mặt của tôi.

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số, vào sổ số..... do UBND.....cấp ngày....., (3)

Thông tin thửa đất cho thuê cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

2. Tài sản gắn liền với đất là

Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản có:

ĐIỀU 2

THỜI HẠN THUÊ

Thời hạn thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là, kể từ ngày/...../.....

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH THUÊ

Mục đích thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:

ĐIỀU 4

GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ:.....đồng Việt Nam).

2. Phương thức thanh toán:

3. Việc giao và nhận số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Giao thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cho bên B vào thời điểm;

- Kiểm tra, nhắc nhở bên B bảo vệ, giữ gìn đất, tài sản gắn liền với đất và sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đúng mục đích;

- Nộp thuế sử dụng đất;

- Báo cho bên B về quyền của người thứ ba đối với thửa đất và tài sản gắn liền với đất, nếu có.

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu bên B trả đủ tiền thuê;

- Yêu cầu bên B chấm dứt ngay việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất không đúng mục đích, huỷ hoại đất hoặc làm giảm sút giá trị của đất, tài sản gắn liền với đất; nếu bên B không chấm dứt hành vi vi phạm, thì bên A có quyền đơn phương đình chỉ hợp đồng, yêu cầu bên B hoàn trả đất, tài sản gắn liền với đất đang thuê và bồi thường thiệt hại;

- Yêu cầu bên B trả lại đất, tài sản gắn liền với đất khi thời hạn cho thuê đã hết.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đúng mục đích, đúng thời hạn thuê;

- Không được huỷ hoại, làm giảm sút giá trị sử dụng của đất, tài sản gắn liền với đất;

- Trả đủ tiền thuê theo phương thức đã thoả thuận;
 - Tuân theo các quy định về bảo vệ môi trường; không được làm tổn hại đến quyền, lợi ích của người sử dụng đất xung quanh;
 - Không được cho người khác thuê lại quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất nếu không được bên A đồng ý bằng văn bản;
 - Trả lại đất, tài sản gắn liền với đất sau khi hết thời hạn thuê.
2. Bên B có các quyền sau đây:
- Yêu cầu bên A giao thửa đất, tài sản gắn liền với đất đúng như đã thoả thuận;
 - Được sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ổn định theo thời hạn thuê đã thoả thuận;
 - Được hưởng hoa lợi, lợi tức từ việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

ĐIỀU 7

VIỆC ĐĂNG KÝ CHO THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký cho thuê quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên A chịu trách nhiệm thực hiện.
2. Lệ phí liên quan đến việc thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất, tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được cho thuê quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất, tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
tạitôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được giao kết giữa các bên:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thỏa thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

1. Bên cho thuê (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện oại (nếu có).....

2. Bên thuê (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc cho thuê quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây :

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT THUÊ (2)

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số, vào sổ số..... do UBND.....cấp ngày....., (3)

Thông tin thửa đất cho thuê cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

2. Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

.....

ĐIỀU 2

THỜI HẠN THUÊ

Thời hạn thuê quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là, kể từ ngày/...../.....

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH THUÊ

Mục đích thuê quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:

ĐIỀU 4

GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá thuê quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:đồng; (bằng chữ:.....đồng Việt Nam)
2. Phương thức thanh toán:
3. Việc giao và nhận số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cho bên B vào thời điểm:;
- Kiểm tra, nhắc nhở bên B bảo vệ, giữ gìn đất, tài sản gắn liền với đất và sử dụng đất đúng mục đích;
- Nộp thuế sử dụng đất;
- Báo cho bên B về quyền của người thứ ba đối với thửa đất nếu có.

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu bên B trả đủ tiền thuê;
- Yêu cầu bên B chấm dứt ngay việc sử dụng đất không đúng mục đích, huỷ hoại đất hoặc làm giảm sút giá trị của đất, nếu bên B không chấm dứt hành vi vi phạm, thì bên A có quyền đơn phương đình chỉ hợp đồng, yêu cầu bên B hoàn trả đất đang thuê và bồi thường thiệt hại;
- Yêu cầu bên B trả lại đất khi thời hạn cho thuê đã hết.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Sử dụng đất đúng mục đích, đúng thời hạn thuê;
- Không được huỷ hoại, làm giảm sút giá trị sử dụng của đất;
- Trả đủ tiền thuê theo phương thức đã thoả thuận;

- Tuân theo các quy định về bảo vệ môi trường; không được làm tổn hại đến quyền, lợi ích của người sử dụng đất xung quanh;

- Không được cho người khác thuê lại quyền sử dụng đất nếu không được bên A đồng ý bằng văn bản;

- Trả lại đất sau khi hết thời hạn thuê.

2. Bên B có các quyền sau đây:

- Yêu cầu bên A giao thửa đất đúng như đã thoả thuận;

- Được sử dụng đất ổn định theo thời hạn thuê đã thoả thuận;

- Được hưởng hoa lợi, lợi tức từ việc sử dụng đất.

ĐIỀU 7

VIỆC ĐĂNG KÝ CHO THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký cho thuê quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên A chịu trách nhiệm thực hiện.

2. Lệ phí liên quan đến việc thuê quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được cho thuê quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất.

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)

tại tôi, Công chứng viên, Phòng Công chứng số/Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất được giao kết giữa các bên:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THUÊ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

1. Bên cho thuê (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên thuê (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc thuê tài sản gắn liền với đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1
TÀI SẢN THUÊ (2)

Tài sản thuộc quyền sở hữu của bên A theo

Thông tin tài sản thuê cụ thể như sau:.....

Tài sản nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người sử dụng đất:
 - Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất có:

ĐIỀU 2

THỜI HẠN THUÊ

Thời hạn thuê tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là, kể từ ngày/...../.....

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH THUÊ

Mục đích thuê tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:

ĐIỀU 4

GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá thuê tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là.....đồng; (bằng chữ:.....đồng Việt Nam)
2. Phương thức thanh toán:.....
3. Việc giao và nhận số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 5**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A**

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Giao tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cho bên B vào thời điểm:

.....

- Bảo đảm cho bên B sử dụng ổn định tài sản thuê trong thời hạn thuê;
- Bảo dưỡng, sửa chữa tài sản theo định kỳ hoặc theo thỏa thuận; nếu bên A không bảo dưỡng, sửa chữa mà gây thiệt hại cho bên B thì phải bồi thường.

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Nhận đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thỏa thuận;
- Đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng nhưng phải báo cho bên B biết trước một tháng nếu bên B có một trong các hành vi sau đây:
 - + Không trả tiền thuê tài sản liên tiếp trong ba tháng trở lên mà không có lý do chính đáng;
 - + Sử dụng tài sản không đúng mục đích thuê;
 - + Làm tài sản hư hỏng nghiêm trọng;
 - + Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại toàn bộ hoặc một phần tài sản đang thuê mà không có sự đồng ý bằng văn bản của bên A;
 - + Làm mất trật tự công cộng nhiều lần và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh hoạt bình thường của những người xung quanh;
 - + Làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến vệ sinh môi trường.
- Cải tạo, nâng cấp tài sản cho thuê khi được bên B đồng ý bằng văn bản, nhưng không được gây phiền hà cho bên B;
- Được lấy lại tài sản khi hết hạn Hợp đồng thuê.

ĐIỀU 6**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B**

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Sử dụng tài sản đúng mục đích đã thỏa thuận;
- Trả đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thỏa thuận;
- Giữ gìn tài sản, sửa chữa những hư hỏng do mình gây ra;
- Tôn trọng quy tắc sinh hoạt công cộng;
- Trả tài sản cho bên A sau khi hết hạn Hợp đồng thuê.

2. Bên B có các quyền sau đây:

- Nhận tài sản thuê theo đúng thỏa thuận;
- Được cho thuê lại tài sản đang thuê, nếu được bên A đồng ý bằng văn bản;
- Được tiếp tục thuê theo các điều kiện đã thỏa thuận với bên A, trong trường hợp thay đổi chủ sở hữu tài sản;
- Được ưu tiên ký hợp đồng thuê tiếp, nếu đã hết hạn thuê mà tài sản vẫn dùng để cho thuê;
- Yêu cầu bên A sửa chữa tài sản đang cho thuê trong trường hợp tài sản bị hư hỏng nặng.
- Đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng thuê tài sản nhưng phải báo cho bên A biết trước một tháng và yêu cầu bồi thường thiệt hại, nếu bên A có một trong các hành vi sau đây:
 - + Không sửa chữa tài sản khi chất lượng tài sản giảm sút nghiêm trọng;
 - + Tăng giá thuê tài sản bất hợp lý;
 - + Quyền sử dụng tài sản bị hạn chế do lợi ích của người thứ ba.

ĐIỀU 7

TRÁCH NHIỆM NỘ LỆ PHÍ

Lệ phí liên quan đến việc thuê tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản và thửa đất có tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản thuộc trường hợp được cho thuê tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

1.3 Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Tài sản thuê và thửa đất có tài sản không có tranh chấp;

b) Tài sản thuê và quyền sử dụng đất có tài sản không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản gắn liền với đất và thửa đất có tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tại tôi, Công chứng viên,
 Phòng Công chứng số .../Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thuê tài sản gắn liền với đất được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THUÊ CĂN HỘ NHÀ CHUNG CƯ

Chúng tôi gồm có:

1. Bên cho thuê (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên thuê (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc cho thuê căn hộ nhà chung cư theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1
CĂN HỘ CHO THUÊ

Căn hộ thuộc quyền sở hữu của bên A theo

Thông tin căn hộ cho thuê cụ thể như sau:

- Địa chỉ :
- Căn hộ số: tầng

- Tổng diện tích sử dụng:
 - Diện tích xây dựng:
 - Kết cấu nhà:
 - Số tầng nhà chung cư:tầng
- Căn hộ nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:
- Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

ĐIỀU 2

THỜI HẠN THUÊ

Thời hạn thuê căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là, kể từ ngày
.../.../.....

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH THUÊ

Mục đích thuê căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:

ĐIỀU 4

GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá thuê căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: đồng
(bằng chữ:.....đồng Việt Nam)

2. Phương thức thanh toán:

3. Việc giao và nhận số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Giao căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cho bên B vào thời điểm:

- Bảo đảm cho bên B sử dụng ổn định căn hộ thuê trong thời hạn thuê;

- Bảo dưỡng, sửa chữa căn hộ theo định kỳ hoặc theo thỏa thuận; nếu bên A không bảo dưỡng, sửa chữa mà gây thiệt hại cho bên B thì phải bồi thường.

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Nhận đủ tiền thuê căn hộ theo phương thức đã thỏa thuận;

- Đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng nhưng phải báo cho bên B biết trước một tháng nếu bên B có một trong các hành vi sau đây:

+ Không trả tiền thuê căn hộ liên tiếp trong ba tháng trở lên mà không có lý do chính đáng;

+ Sử dụng căn hộ không đúng mục đích thuê;

+ Làm căn hộ hư hỏng nghiêm trọng;

+ Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại toàn bộ hoặc một phần căn hộ đang thuê mà không có sự đồng ý bằng văn bản của bên A;

+ Làm mất trật tự công cộng nhiều lần và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh hoạt bình thường của những người xung quanh;

+ Làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến vệ sinh môi trường.

- Cải tạo, nâng cấp căn hộ cho thuê khi được bên B đồng ý bằng văn bản, nhưng không được gây phiền hà cho bên B;

- Được lấy lại căn hộ khi hết hạn Hợp đồng thuê.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Sử dụng căn hộ đúng mục đích đã thỏa thuận;

- Trả đủ tiền thuê căn hộ theo phương thức đã thỏa thuận;

- Giữ gìn căn hộ, sửa chữa những hư hỏng do mình gây ra;
- Tôn trọng quy tắc sinh hoạt công cộng;
- Trả căn hộ cho bên A sau khi hết hạn Hợp đồng thuê.

2. Bên B có các quyền sau đây:

- Nhận căn hộ thuê theo đúng thoả thuận;
- Được cho thuê lại căn hộ đang thuê, nếu được bên A đồng ý bằng văn bản;
- Được tiếp tục thuê theo các điều kiện đã thoả thuận với bên A, trong trường hợp thay đổi chủ sở hữu căn hộ;
- Được ưu tiên ký hợp đồng thuê tiếp, nếu đã hết hạn thuê mà căn hộ vẫn dùng để cho thuê;
- Yêu cầu bên A sửa chữa căn hộ đang cho thuê trong trường hợp căn hộ bị hư hỏng nặng;
- Đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng thuê căn hộ nhưng phải báo cho bên A biết trước một tháng và yêu cầu bồi thường thiệt hại, nếu bên A có một trong các hành vi sau đây:
 - + Không sửa chữa căn hộ khi chất lượng căn hộ giảm sút nghiêm trọng;
 - + Tăng giá thuê căn hộ bất hợp lý;
 - + Quyền sử dụng căn hộ bị hạn chế do lợi ích của người thứ ba.

ĐIỀU 7

TRÁCH NHIỆM NỘP LỆ PHÍ

Lệ phí liên quan đến việc thuê căn hộ theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về căn hộ đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Căn hộ không có tranh chấp;

b) Căn hộ không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu căn hộ, quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
tại tôi, Công chứng viên,
Phòng Công chứng số /Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng cho thuê căn hộ nhà chung cư được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THUÊ TÀI SẢN

Chúng tôi gồm có:

1. Bên cho thuê (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do..... cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do..... cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên thuê (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do..... cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do..... cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

Hai bên đồng ý thực hiện việc thuê tài sản theo các thoả thuận sau đây :

ĐIỀU 1
TÀI SẢN THUÊ (2)

Tài sản thuê thuộc quyền sở hữu của bên A, cụ thể như sau:

1. Loại tài sản:
2. Nhãn hiệu:.....
3. Số loại:.....

- 4.Màu sơn:.....
5.Số khung:.....
6.Số máy:.....
7Năm sản xuất.....
8.Biển số đăng ký:.....
9. Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản số:....., do.....cấp ngày.....tháng.....năm....

ĐIỀU 2

THỜI HẠN THUÊ

Thời hạn thuê tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là, kể từ ngày/...../.....

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH THUÊ

Mục đích thuê tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:

ĐIỀU 4

GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá thuê tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là.....đồng; (bằng chữ:.....đồng Việt Nam)
2. Phương thức thanh toán:.....
3. Việc giao và nhận số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Giao tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cho bên B vào thời điểm:

.....

- Bảo đảm cho bên B sử dụng ổn định tài sản thuê trong thời hạn thuê;

- Bảo dưỡng, sửa chữa tài sản theo định kỳ hoặc theo thỏa thuận; nếu bên A không bảo dưỡng, sửa chữa mà gây thiệt hại cho bên B thì phải bồi thường.

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Nhận đủ tiền thuê tài sản, theo phương thức đã thoả thuận;
- Đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng nhưng phải báo cho bên B biết trước một tháng nếu bên B có một trong các hành vi sau đây:
 - + Không trả tiền thuê tài sản liên tiếp trong ba tháng trở lên mà không có lý do chính đáng;
 - + Sử dụng tài sản không đúng mục đích thuê;
 - + Làm tài sản hư hỏng nghiêm trọng;
 - + Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại toàn bộ hoặc một phần tài sản đang thuê mà không có sự đồng ý bằng văn bản của bên A;
 - + Làm mất trật tự công cộng nhiều lần và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh hoạt bình thường của những người xung quanh;
 - + Làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến vệ sinh môi trường.
- Cải tạo, nâng cấp tài sản cho thuê khi được bên B đồng ý bằng văn bản, nhưng không được gây phiền hà cho bên B;
- Được lấy lại tài sản khi hết hạn Hợp đồng thuê.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:
 - Sử dụng tài sản đúng mục đích đã thoả thuận;
 - Trả đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thoả thuận;
 - Giữ gìn tài sản, sửa chữa những hư hỏng do mình gây ra;
 - Tôn trọng quy tắc sinh hoạt công cộng;
 - Trả tài sản cho bên A sau khi hết hạn Hợp đồng thuê.
2. Bên B có các quyền sau đây:
 - Nhận tài sản thuê theo đúng thoả thuận;
 - Được cho thuê lại tài sản đang thuê, nếu được bên A đồng ý bằng văn bản;
 - Được tiếp tục thuê theo các điều kiện đã thoả thuận với bên A, trong trường hợp thay đổi chủ sở hữu tài sản;
 - Được ưu tiên ký hợp đồng thuê tiếp, nếu đã hết hạn thuê mà tài sản vẫn dùng để cho thuê;
 - Yêu cầu bên A sửa chữa tài sản đang cho thuê trong trường hợp tài sản bị hư hỏng nặng.

- Đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng thuê tài sản nhưng phải báo cho bên A biết trước một tháng và yêu cầu bồi thường thiệt hại, nếu bên A có một trong các hành vi sau đây:

- + Không sửa chữa tài sản khi chất lượng tài sản giảm sút nghiêm trọng;
- + Tăng giá thuê tài sản bất hợp lý;
- + Quyền sử dụng tài sản bị hạn chế do lợi ích của người thứ ba.

ĐIỀU 7

TRÁCH NHIỆM NỘP LỆ PHÍ

Lệ phí liên quan đến việc thuê tài sản theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản thuộc trường hợp được cho thuê theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Tài sản thuê không có tranh chấp;

b) Tài sản thuê không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu tài sản;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
tại tôi, Công chứng viên,
Phòng Công chứng số .../Văn phòng công chứng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thuê tài sản được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

M6a/HĐTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
 (Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B) (1):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng).....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng.....năm..... (nếu có)

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để đảm bảo nghĩa vụ dân sự đối với bên B theo những thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm là :đồng

(Bằng chữ:.....);

ĐIỀU 2**TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)****1. Quyền sử dụng đất:**

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số, vào sổ số..... do UBND.....cấp ngày....., (3)

Thông tin thửa đất thế chấp cụ thể như sau:

- Thửa đất số:

- Tờ bản đồ số:.....

- Địa chỉ thửa đất:

- Diện tích: m² (bằng chữ:)

- Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: m²

+ Sử dụng chung: m²

- Mục đích sử dụng:.....

- Thời hạn sử dụng:.....

- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

2. Tài sản gắn liền với đất là:.....

ĐIỀU 3**GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP**

Giá trị tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ: đồng) theo sự thỏa thuận của hai bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản thế chấp ngàytháng.....năm..... (việc định giá tài sản thế chấp nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A****1. Nghĩa vụ của bên A:**

- Giao các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng của tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp (nếu có) cho bên B lưu giữ;

- Cung cấp thông tin trung thực về hiện trạng của tài sản thế chấp, sự thay đổi của tài sản thế chấp khi bên B yêu cầu;

- Không được bán, chuyển nhượng, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;

- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp, trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.

- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được quản lý, sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;

- Được đầu tư để làm tăng giá trị của tài sản thế chấp, được bán, chuyển nhượng, tặng cho, góp vốn bằng tài sản thế chấp nếu được bên B đồng ý bằng văn bản;

- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp từ bên B, sau khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với bên B;

- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên A theo đúng thỏa thuận;

- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp đã nhận, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;

- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên A hoàn thành các nghĩa vụ trả nợ hoặc thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác.

2. Quyền của bên B:

- Được lưu giữ bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng; giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp;

- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về hiện trạng của tài sản thế chấp;

- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thoả thuận tại Điều 7 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên A chịu trách nhiệm thực hiện (nếu không có thỏa thuận khác).
2. Phí, lệ phí liên quan đến việc thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo hợp đồng này do bên..... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7

XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức:.....
2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thế chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thế chấp:
 - Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;
 - Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Các bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất, tài sản gắn liền với đất thuộc trường hợp được thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết hợp đồng:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin của bên B ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thế chấp;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thỏa thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Các bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tạitôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng Công chứng....., tỉnh Đắk Lắk,

CÔNG CHỨNG:

Hợp đồng thế chấp được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
 CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng).....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng.....năm..... (nếu có)

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết Hợp đồng;
- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;
- Nội dung thoả thuận của các bên trong Hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với bên B với số tiền là..... đồng (bằng chữ.....đồng);
- Các bên giao kết đã Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi.

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)